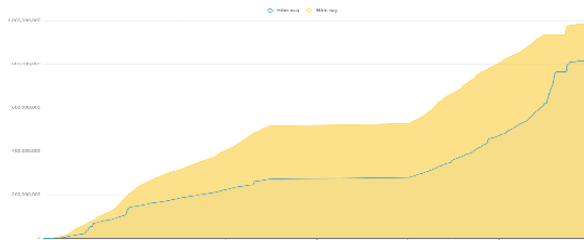


## THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
<b>Giá đóng cửa</b>	1.287,48	235,84
<b>Thay đổi</b>	10,49	1,52
<b>Thay đổi %</b>	0,82%	0,65%
<b>KLGD (Triệu CP)</b>	930,7	85,5
<b>GTGD (Tỷ)</b>	22.761	1.572
<b>Độ rộng thị trường</b>		
<i>CP tăng giá</i>	224	86
<i>CP giảm giá</i>	185	87
<i>CP tham chiếu</i>	64	53
<b>P/E</b>	13,94	16,41
<b>P/B</b>	1,75	1,45

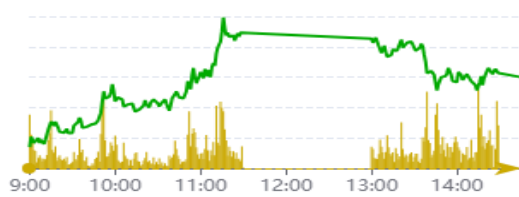
Thanh khoản HSX



Nguồn: Fireant

Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.344,1	13,20	0,07	181546
VN30F1M	1344	9 (0.67%)		

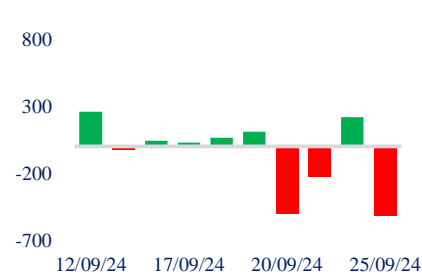


Nguồn: Fireant

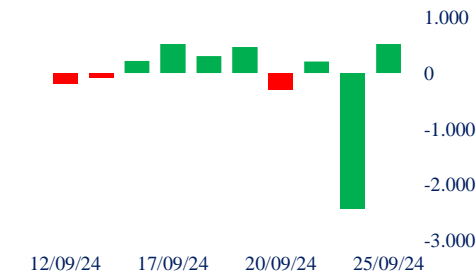
## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên tăng 10,49 điểm, đóng cửa tại 1.287,48 điểm. Độ rộng toàn thị trường nghiêng về bên mua với 276 mã tăng và 127 mã giảm. Dòng tiền tham gia tích cực trong suốt phiên giao dịch giúp cho chỉ số kết phiên tăng ấn tượng.
- Nhóm chứng khoán thu hút được dòng tiền, từ đó lan tỏa tâm lý tích cực lên các nhóm ngành và chỉ số. Nổi bật phiên nay có cổ phiếu MBS, VIX và SSI.
- Theo sau là nhóm ngân hàng và bất động sản cũng ghi nhận diễn biến tăng điểm tích cực.
- Nhóm thép gặp phải áp lực bán vào cuối phiên khiến cho đà tăng bị thu hẹp.
- Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị gần 526 tỷ đồng, tập trung tại các mã VIC, MWG và TCB.
- Có thể thấy rằng nhóm ngân hàng và chứng khoán là 2 nhóm liên tục thu dòng tiền và thay phiên nhau đóng vai trò dẫn dắt chỉ số.

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index kết phiên tăng điểm, đóng cửa cao nhất phiên kèm thanh khoản cao vượt trội so với mức trung bình 20 phiên. Điều này thể hiện bên mua tiếp tục chủ động trong việc dẫn dắt xu hướng tăng và có nỗ lực lớn trong việc đẩy giá tại ngưỡng kháng cự quan trọng.

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Dòng tiền tham gia mạnh mẽ và tiếp tục ủng hộ cho xu hướng tăng ngắn hạn, do đó nhà đầu tư có thể nâng tỷ trọng lên mức 60% - 70%
- Kịch bản 1 (60%): VN-Index tiếp tục tăng lên vùng 1.290 – 1.295 điểm.
- Kịch bản 2 (40%): VN-Index gặp rung lắc tại vùng 1.285 – 1.290 điểm.

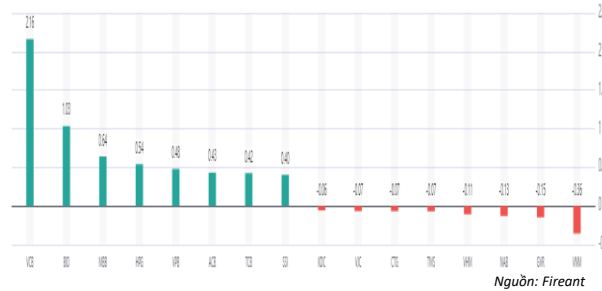
## Danh mục khuyến nghị theo phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
1	<a href="#">PNJ</a>	98,8	100	17/09/2024	117,6	92	Đầu tư trung hạn
2	<a href="#">CTG</a>	36	35	19/09/2024	40	33	Đầu tư trung hạn
3	<a href="#">NLG</a>	41,9	41,5	24/09/2024	47,3	39,6	Đầu tư trung hạn

### Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	0,39%	-6,04%
Hóa chất	0,02%	2,21%
Tài nguyên Cơ bản	1,27%	-0,15%
Xây dựng và Vật liệu	0,24%	3,20%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0,14%	-1,60%
Ô tô và phụ tùng	1,41%	-3,28%
Thực phẩm và đồ uống	-0,03%	-1,49%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0,30%	-5,57%
Y tế	-0,46%	4,69%
Bán lẻ	0,70%	-1,98%
Truyền thông	1,93%	-2,44%
Du lịch và Giải trí	0,54%	-0,28%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0,55%	-2,97%
Ngân hàng	1,29%	1,94%
Bảo hiểm	-0,50%	-6,97%
Bất động sản	0,51%	3,08%
Dịch vụ tài chính	2,40%	1,47%
Công nghệ Thông tin	0,18%	0,97%

### Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



### Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VCI	35,6	1,10 / 3,19%	16.213.723
MWG	68,7	0,60 / 0,88%	6.885.963
TCB	23,8	0,25 / 1,06%	35.853.212
SSI	27,45	0,85 / 3,20%	30.037.448
VIX	12	0,60 / 5,26%	39.879.916

### Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HPG	26,2	0,35 / 1,35%	41.312.938
STB	32,7	0,85 / 2,67%	29.122.700
VNM	69,6	-0,70 / -1,00%	4.852.031
MSB	11,95	0,35 / 3,02%	22.358.605
KBC	28,05	-0,15 / -0,53%	4.156.810

### Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
FUEVFI	Chứng khoán HSC	---	25/09/2024	Bán	0
E1VFVN	Chứng khoán HSC	---	25/09/2024	Bán	0
DHA	VLXD số 1	Công ty liên kết	25/09/2024	Bán	620.000
PAC	Quỹ Đầu tư Cơ Hội Pvi	---	24/09/2024	Bán	0
ITA	Công ty Cp Tân Đông Phương	---	24/09/2024	Bán	5.806.751

### TIN TỨC

#### Trong nước

[ADB dự báo kinh tế Việt Nam tăng trưởng 6% năm 2024](#)  
[Xuất khẩu cuối năm nhiều tín hiệu khả quan](#)  
[Quyết liệt tháo gỡ vướng mắc tại các dự án điện Đắk Nông](#)

#### Doanh nghiệp

[Doanh thu Bách hóa Xanh tăng 25% trong tháng 8](#)  
[TCBS dự định tăng vốn gấp 9 lần](#)  
[HHV sẽ góp 600 tỷ vào cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh GD 1](#)

### TIN TỨC

#### Thế giới

[Đồng baht Thái Lan tăng lên mức cao nhất trong 30 tháng qua](#)  
[Nhân dân tệ vượt mốc 7 đổi 1 USD](#)  
[S&P 500 tăng 2 phiên liên tiếp lên mức cao kỷ lục mới](#)

#### Hàng hóa

[Các NH lớn dự báo giá vàng sẽ tiếp tục phá đỉnh trong 2025](#)  
[Dầu tăng hơn 1% nhờ TQ tăng cường kích thích kinh tế](#)

### Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	VPB	47.325.562	1,30%
2	HPG	41.312.938	1,35%
3	VIX	39.879.916	5,26%
4	TCB	35.853.212	1,06%
5	MBB	34.208.193	1,98%
6	SSI	30.037.448	3,20%
7	STB	29.122.700	2,67%
8	DXG	28.862.076	2,85%
9	ACB	27.151.177	1,55%
10	SHB	24.782.085	0,96%

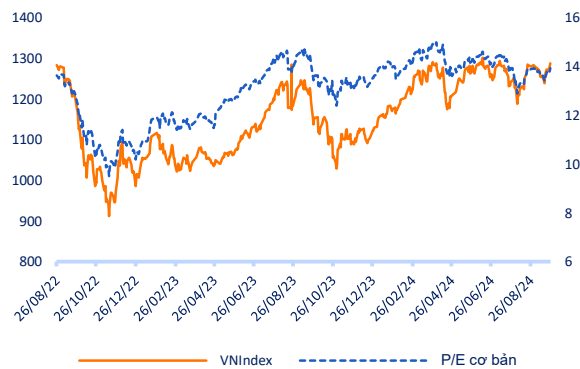
### Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462,8	-0,50	-0,02%
Bạc	27,52	-0,08	-0,29%
Đồng	4,0395	0,08	2,03%
Dầu thô	0,14	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,25	0,09	0,11%
Khí Tự nhiên	2,172	0,05	2,12%
Khí đốt	2,3624	0,00	0,20%
Đường	18,61	0,04	0,22%
Heo nạc	73,55	-1,02	-1,37%
Cà phê	237,5	-1,85	-0,77%

### Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	24350	-0,20%	USD 23.400 / 25.290
EUR/VND	26769	0,22%	EUR 25.657 / 28.358
GBP/VND	32096	0,16%	GBP 30.772 / 34.011
USD/VND	165,00	0,61%	JPY 160 / 177
AUD/VND	28428	0,52%	CHF 27.231 / 30.098

### Định giá thị trường



## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VPB	19,45	18,5	21/08/2024	20	17,0	5,1%	Mua
2	MWG	68,7	68,5	25/09/2024	80	65,0	0,3%	Mua

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VHC	72,5	70	27/02/2024	83,8	69	3,6%	Nắm giữ
2	FMC	47,1	48,3	27/02/2024	53,7	45	-2,5%	Nắm giữ
3	MWG	68,7	46,7	13/03/2024	67	44	47,1%	Nắm giữ
4	DPR	42,9	40	28/06/2024	48	38	7,3%	Nắm giữ
5	TCB	23,8	21,85	20/08/2024	26,2	20,8	8,9%	Nắm giữ
6	IDC	58,9	61,8	20/08/2024	66	58,5	-4,7%	Nắm giữ
7	TCM	46,85	45	12/09/2024	55	42	4,1%	Nắm giữ
8	PNJ	99,6	100	17/09/2024	117,6	92	-0,4%	Nắm giữ
9	CTG	36	35	19/09/2024	40	33	2,9%	Mua mới
10	NLG	42,4	41,5	24/09/2024	47,3	39,6	2,2%	Mua mới

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	BSR	23,9	24,1	16/08/2024	26	24,5	0,8%	Chốt lời
2	IDI	10	9,26	16/08/2024	10,4	8,8	8,0%	Chốt lời
3	PNJ	105	101	19/08/2024	115	95,0	4,0%	Chốt lời
4	PDR	21,9	19,4	20/08/2024	24	18	12,9%	Chốt lời

## Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ
3	GMD	82	69	24/06/2024	84	67	18,8%	Chốt lời
4	PVS	40,6	37	19/04/2024	41	28	10%	Chốt lời
5	FRT	181,9	100	10/07/2024	177	95	81,9%	Chốt lời
6	HPG	25,45	25,3	06/02/2024	32	26,5	0,6%	Bán
7	PVD	26,7	29,75	26/04/2024	38	26,5	-10,3%	Cắt lỗ
8	REE	65	69,9	10/09/2024	79	65,5	-7,0%	Cắt lỗ
9	HAH	39,6	42	10/09/2024	48	40	-5,7%	Cắt lỗ
10	PNJ	99	108	10/09/2024	127	101	-8,3%	Cắt lỗ
11	VGT	14	15,3	10/09/2024	17,5	14,4	-8,5%	Cắt lỗ

**HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST**

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

**THÔNG TIN LIÊN HỆ**

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích <a href="mailto:hoang.nguyenminh@vfs.com.vn">hoang.nguyenminh@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:long.nguyen@vfs.com.vn">long.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:mai.nguyen@vfs.com.vn">mai.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:huyen.nguyen@vfs.com.vn">huyen.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:quan.nguyen@vfs.com.vn">quan.nguyen@vfs.com.vn</a>

**© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)****Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.